

Nâm N'Dir, ngày 19 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH
NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 -2023**

Căn cứ hướng dẫn số 08/HĐ-PGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2022 của phòng giáo dục và ĐT Krông Nô về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị

Trường MN Hoa Ban xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

I. VỀ ĐỘI NGŨ CBGVNV:

1. Tổng số CBGVNV là 44 đ/c trong đó:

BGH: 03 đ/c

GV: 39 đ/c

NV: 2 đ/c. Trong đó: kế toán 01, Bảo vệ 01.

Đạt chuẩn: 43/44đ/c. Trong đó: Trên chuẩn: 38/44 đ/c.

2. Về quy mô trường trường lớp:

Tổng số học sinh toàn trường: 499 cháu.

Tổng số lớp: 19 lớp;

Trong đó:

Nhóm trẻ: 01 lớp/22 trẻ

Khối mầm: 4 lớp/82 trẻ.

Khối chồi: 6 lớp/167 trẻ.

Khối lá: 8 lớp/ 228 trẻ.

3. Cơ sở vật chất:

Trường có 18 phòng học xây kiên cố; 1 phòng học nhờ hội trường thôn Nam Ninh; 1 bếp ăn tập thể;

II. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

- Luôn được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo phòng Giáo dục và đào tạo, sự quan tâm của hội phụ huynh học sinh.

- Có đội ngũ giáo viên trẻ, khoẻ, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ, có ý thức tự giác, học hỏi trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn:

- Trường có nhiều điểm lẻ, đa số học sinh là người đồng bào dân tộc thiểu số 303/496 chiếm 61%.

- Tại điểm phân hiệu thôn Nam Ninh chưa có quỹ đất và phòng học cho trẻ.
- Trường chưa có phòng giáo dục âm nhạc, phòng thể chất, phòng bảo vệ.
- Hàng rào tại điểm phân hiệu Quảng Hà kéo lướt B40 chưa được xây kiên cố, việc bảo quản cơ sở vật chất còn gặp nhiều khó khăn.
- Trường chính hiện nay cồng, tường rào, sân cũng chưa đảm bảo cho học sinh hoạt động thể dục, vui chơi ngoài trời.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN;

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em; cung cấp, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn.

Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Năm học 2022-2023 GDMN tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - An toàn - Thân thiện”. Nhà trường là một môi trường giáo dục thân thiện, an toàn với trẻ cả về thể chất và tinh thần. Phấn đấu thực hiện “3 Yên”: Trẻ đến lớp được yên vui, thầy cô công tác được yên tâm, cha mẹ gửi con được yên lòng.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Chỉ đạo thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; bố trí giáo viên/lớp bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tăng cường huy động trẻ ra lớp; đặc biệt quan tâm chính sách đối với học sinh vùng khó khăn, miền núi, dân tộc thiểu số; đảm bảo chế độ đối với giáo viên dạy học vùng dân tộc thiểu số; dạy lớp ghép và dạy tăng cường tiếng Việt; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đăk Nông về quy định các khoản thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục

công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN như: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non công lập; Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/1/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ quan đơn vị; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, tự thực; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2018-2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của đơn vị tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho CBQL, giáo viên trong công tác lập Kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị;

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá quản lý giáo dục theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục

dịch thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện ~~nhiệm vụ~~
dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

-100% CBCNV có bản lĩnh chính trị, phẩm chất lối sống tốt, có tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao.

-100% CB CNV nhà trường được học, tham gia đầy đủ các buổi học tập các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên.

-100% CB-GV-NV tiếp tục thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- 100% CBCNV thực hiện tích cực tham gia các phong trào thi đua của trường, ngành tổ chức.

100% giáo viên không được bạo lực học đường đối với trẻ.

100% nhóm lớp có góc tuyên truyền đa dạng phong phú về nội dung và hình thức.

100% lớp học được trang trí và làm đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.

Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ ít nhất 0,5% so với đầu năm học.

100% trẻ biết vệ sinh cá nhân và giữ vệ sinh môi trường.

100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân theo quy định. Đảm bảo nguồn nước uống cho trẻ.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh hàng ngày, đảm bảo môi trường sạch sẽ thoáng mát.

100% giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về việc chăm sóc trẻ và phòng chống bệnh dịch theo mùa. Thực hiện tốt công tác phòng dịch covid -19

*** Biện pháp:**

- Làm tốt công tác tuyên truyền và giáo dục tư tưởng cho CB-GV-NV nhận thức đúng đắn và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tạo điều kiện cho CB-GV-NV tham gia học tập các chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của Đảng, chi bộ.

- Triển khai cho CB-GV-NV đăng ký rèn luyện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề 2022.

- Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho CN GV NV tham gia tốt các phong trào, kiểm tra đánh giá xếp loại khen thưởng kịp thời đưa nội dung kết quả việc thực hiện các phong trào vào tiêu chí đánh giá thi đua.

Phối kết hợp với trạm y tế xã trong việc khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, uống vắc xin, tẩy giun, khử trùng trong và ngoài lớp học.

Kiểm tra các nhóm lớp vệ sinh đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân trẻ, vệ sinh phòng học, vệ sinh xung quanh trường.

Giám sát giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức vệ sinh cá nhân cho trẻ sau khi tiêu, ti tiện.

Giáo viên tích cực giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ, ở mọi lúc mọi nơi.

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, kịp thời sửa chữa các thiết bị hư hỏng nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ.

Tuyên truyền đến phụ huynh tham gia công tác phòng chống tai nạn thương tích xảy ra đối với trẻ, không để xe trước cổng trường,

Giáo viên có kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích và bệnh chân - tay-miệng và các bệnh thường gặp ở trẻ, sau giờ trả trẻ phải kiểm tra lại có còn trẻ hay không rồi mới ra về.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho CBGV về công tác phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai trong cơ quan đơn vị nhằm từng bước đưa nội dung giáo dục phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai.

Thường xuyên phổ biến cho giáo viên và phụ huynh về các loại dịch bệnh thường gặp ở trẻ, như các biểu hiện bệnh chân tay miệng vv... báo cáo với ban giám hiệu nhà trường và trạm y tế xã nếu nghi ngờ cháu có dấu hiệu bệnh tay chân miệng, bệnh thủy đậu, dịch tả thì phải cách ly cháu kịp thời.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

- Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, người học, cơ quan quản lý; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho CSGDMN, CBQL, giáo viên trong công tác lập Kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hồ sơ sổ sách đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục, dạy lối trẻ làm trung tâm, các hội thi, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong đơn vị; thực hiện các biện pháp chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất về các hoạt động trong trường theo kế hoạch. Nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục ở các nhóm lớp mầm non.

- Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ có kế hoạch hoạt động cho năm học một cách cụ thể nhằm mục đích nâng cao năng lực chăm sóc giáo dục toàn diện, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho cán bộ QL GVNV.

- Nhà trường chấp hành tốt việc đón các đoàn kiểm tra của cấp trên.
- Lập kế hoạch kiểm tra trong năm học như sau:
 - Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên
 - Kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất, Kiểm tra công tác vệ sinh, Kiểm tra vệ sinh trang trí lớp.
 - Kiểm tra thực hiện các chuyên đề
 - Kiểm tra việc thực hiện các phương pháp giảng dạy
 - Kiểm tra chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiểm tra vệ sinh của trẻ
 - Kiểm tra việc tổ chức thực hiện hưởng dẫn các hoạt động vui chơi, các hoạt động rèn thói quen nề nếp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.
 - Kiểm tra cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường

*** Chỉ tiêu:**

- Kiểm tra vệ sinh trang trí lớp: 100% các lớp.
- Kiểm tra tài chính: 3 lần/năm
- Kiểm tra hồ sơ giáo án vào cuối chủ đề 100% giáo viên được kiểm tra.
- 100% gv được kiểm tra thường xuyên
- Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nội bộ phần đầu loại tốt 80% trở lên, loại khá 20% trở lên.
- Kiểm tra toàn diện đối với giáo viên từ 30% trở lên/kỳ.
- Xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn, động viên khen thưởng kịp thời những đ/c có thành tích xuất sắc.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ.
- Ban kiểm tra chuyên môn thực hiện kế hoạch tự kiểm tra của đơn vị đề ra và rút ra ưu khuyết điểm để chấn chỉnh, khắc phục hoạt động chuyên môn của cá nhân và đơn vị.
 - Tổ chức kiểm tra đột xuất, định kỳ.
 - Kiểm tra thường xuyên mỗi tháng 1 lần về thực hiện chương trình, chủ đề.
 - Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất.
 - Tổ chức họp đánh giá rút kinh nghiệm, xếp loại sau mỗi đợt kiểm tra.
 - Báo cáo kết quả tự kiểm tra vào cuối mỗi kỳ học.
 - Thực hiện lưu trữ hồ sơ tự kiểm tra.

- Tổ chức kiểm tra các chuyên đề theo đợt.
- Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn.
- Thực hiện chế độ sinh hoạt nhóm, lớp.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục tham mưu thực hiện quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở GDMN tạo điều kiện thuận lợi đưa trẻ đến trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới thực hiện chương trình GDMN và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu đảm thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phô thông giai đoạn 2018-2025. Tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp tại phân hiệu thôn Nam Ninh; bảo đảm sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Rà soát, lựa chọn, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Thông tư quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN. Bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực để mua sắm, bổ sung đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp thực hiện chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại. Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDDT ngày 22/8/2019. Căn cứ kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đã đăng ký với Phòng GD&ĐT tham mưu với chính quyền địa phương có kế hoạch đảm bảo các điều kiện duy trì nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Công văn số 210/PGDĐT ngày 26/5/2022 của Phòng GD&ĐT về tăng cường triển khai hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

a. Chỉ tiêu

*** Về quy mô trường lớp:**

- Nhà trường luôn làm tốt công tác phát triển mạng lưới trường lớp, làm tốt công tác tham mưu với các cấp chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, các bậc phụ huynh vận động trẻ ra lớp.

*** Chỉ tiêu huy động học sinh:**

+ Tổng số học sinh nhà trẻ: 22 trẻ. Trong đó trong xã 20/170 cháu đạt 13%; 2 trẻ trái tuyến nơi khác đến học

- + Tổng số học sinh mẫu giáo 3-5 tuổi: 477 trẻ. Trong đó 452/619 cháu đạt 73%; 25 trẻ trái tuyến nơi khác đến học.
- + Tổng số lớp: 19 nhóm lớp.
- Trong đó:
 - Nhóm trẻ: 01 lớp/22 trẻ
 - Khối mầm: 4 lớp/82 trẻ.
 - Khối chồi: 6 lớp/167 trẻ.
 - Khối lá: 8 lớp/ 228 trẻ.
- Huy động trẻ 2 tuổi ra lớp: 22 trẻ. Trong đó 20/170 cháu đạt 13%, 2 trẻ trái tuyến.
- Huy động trẻ 3 tuổi ra lớp: 82 trẻ. Trong đó 79/191 cháu đạt 41%. 3 trẻ trái tuyến.
- Huy động trẻ 4 tuổi ra lớp: 167 trẻ . Trong đó 140/204 cháu đạt 70%. 14 trẻ trái tuyến.
- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 228 trẻ. Trong đó 220/220 cháu đạt 100%. 8 trẻ trái tuyến.
- + Duy trì sĩ số 499/499 trẻ đạt 100%.

b. Biện pháp:

- Phân công cho giáo viên điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi trên địa bàn xã, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp khi điều tra ghi đầy đủ các thông tin vào phiếu điều tra, tổng hợp và nhập phần mềm phổ cập.
- Tham mưu với UBND xã, PGD huyện tăng cường cơ sở vật chất nâng cấp và xây mới, xây công trình vệ sinh và công trình nước sạch.

d. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:

- Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non (5 tiêu chuẩn và 25 tiêu chí)
- Nhà trường tự đánh giá các tiêu chuẩn theo quy định đạt chuẩn quốc gia mức độ I gồm các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường (gồm 10 tiêu chí)
- Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý nhân viên và nhân viên (gồm 3 tiêu chí)
- Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy và học (gồm 6 tiêu chí)
- Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội (gồm 2 tiêu chí)
- Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ (gồm 4 tiêu chí)

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, đánh giá ngoài theo kế hoạch
- Hoàn thiện phiếu tiêu chí, thu thập minh chứng, mã hóa minh chứng theo từng tiêu chuẩn, hoàn thiện việc nhập phần mềm theo đúng chương trình đã tập huấn.

- Xây dựng kế hoạch đề nghị đánh giá ngoài trong năm học 2024.
- Lưu trữ hồ sơ theo đúng quy trình.
- Tăng cường công tác chăm sóc cây xanh, làm bồn hoa tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp.
- Tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương đầu tư xây dựng

cơ sở vật chất để đảm bảo các tiêu chuẩn trường đạt tiêu chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2025.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phô cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phô cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn nhằm duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận lại các đơn vị đạt chuẩn PCGDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT; Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDDT ngày 26/6/2020. Tăng tỷ lệ trẻ em 4 tuổi đi học trong điều kiện đảm bảo, chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVC, đội ngũ, ... để triển khai thực hiện phô cập GDMN cho trẻ 4 tuổi theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phô cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moit.gov.vn>; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em, giáo viên; giữa báo cáo thống kê và báo cáo phô cập để đảm bảo tính chính xác, thống nhất).

a. Công tác phô cập GDMN:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phô cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện đầy đủ kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với trẻ em.

b. Biện pháp: Chỉ đạo cho các đồng chí trong ban chỉ đạo phô cập làm tốt công tác điều tra và lưu trữ cẩn thận hồ sơ phô cập.

- Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% và triển khai thực hiện phô cập GDMN cho trẻ 3, 4 tuổi.

- Đổi mới với trẻ nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp được học 2 buổi/ngày.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, phối hợp thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT, triển khai cập nhật số liệu, thực hiện chế độ báo cáo. Khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phô cập giáo dục xóa mù chữ đạt hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ.

- Tham mưu UBND xã làm tốt công tác phô cập mầm non cho trẻ 5 tuổi và phô cập xóa mù tập trung kinh phí xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

- Hoàn thiện các loại hồ sơ, báo cáo phô cập GDMNTENT nhập phần mềm số liệu xóa mù chữ lưu trữ hồ sơ theo quy định, đề nghị công nhận và công nhận lại phô cập GDMNTENT và phô cập xóa mù chữ.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

- Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

+ Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

+ Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; quản lý chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

+ Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lòng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ Cân chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ tại trường; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch thiết lập hồ sơ, thủ tục công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, để các cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong năm học 2021 - 2022.

+ Có kế hoạch kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, chỉ đạo khắc phục những đồ dùng gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại các nhóm lớp.

*** Chỉ tiêu:**

- + 100% giáo viên không được bạo lực học đường đối với trẻ.
- + 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền đa dạng phong phú về nội dung và hình thức.
- + 100% lớp học được trang trí và làm đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.
- + Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ ít nhất 0,5% so với đầu năm học.

- + 100% trẻ biết vệ sinh cá nhân và giữ vệ sinh môi trường.
- + 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân theo quy định. Đảm bảo nguồn nước sạch và đảm bảo nguồn nước cho trẻ.
- + Thực hiện tốt công tác vệ sinh hàng ngày, đảm bảo môi trường sạch sẽ thoáng mát.
- + 100% giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về việc chăm sóc trẻ và phòng chống bệnh dịch theo mùa.
- + Có đầy đủ hồ sơ phòng chống tai nạn thương tích trong năm học 2022 - 2023 theo quy định.

*** Biện pháp:**

- + Phối kết hợp với trạm y tế xã trong việc khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, uống vắc xin, tẩy giun, khử trùng trong và ngoài lớp học.
- + Kiểm tra các nhóm lớp vệ sinh đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân trẻ, vệ sinh phòng học, vệ sinh xung quanh trường.
- + Giám sát giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức vệ sinh cá nhân cho trẻ sau khi tiêu, tiễn.
- + Giáo viên tích cực giáo dục dinh dưỡng và giữ vệ sinh cá nhân cho trẻ, ở mọi lúc mọi nơi, nhằm hình thành cho trẻ thói quen tốt các hành vi văn minh.
- + Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, kịp thời sửa chữa các thiết bị hư hỏng nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ.
- + Tuyên truyền đến phụ huynh tham gia công tác phòng chống tai nạn thương tích xảy ra đối với trẻ, không để xe trước cổng trường, đưa trẻ đến trường phải đúng giờ quy định, giờ tập thể dục không đón trẻ.
- + Giáo viên chú ý đến công tác phòng chống tai nạn thương tích và dịch bệnh Cvid-19, bệnh chân - tay- miệng, dịch sốt xuất huyết và các bệnh thường gặp ở trẻ. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho CBGV về công tác phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai trong cơ sở giáo dục mầm non nhằm từng bước đưa nội dung giáo dục phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên tai.
- + Thường xuyên phổ biến cho giáo viên và phụ huynh về các dịch bệnh covid-19, bệnh chân tay miệng, sốt vv... báo cáo với ban giám hiệu, y tế nhà trường và trạm y tế xã nếu nghi ngờ cháu có dấu hiệu Covid-19, bệnh tay chân miệng, bệnh thủy đậu, dịch tả thì phải cách ly cháu kịp thời.

- Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em:

- + Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em; thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe trong cơ sở GDMN;

- + Xây dựng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm

non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư CSVC, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn.

+ Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh;

+ Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội thi “ngày hội dinh dưỡng và sức khỏe của bé” cấp trường, cấp huyện vào tháng 4/2023. Ngoài ra nhà trường căn cứ điều kiện thực tế để tổ chức các hoạt động như : xây dựng môi trường học tập, vui chơi trong và ngoài lớp học, ngày hội văn hóa dân tộc, ngày hội dinh dưỡng, bé với Dân ca,... có sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể và cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng trẻ;

+ Vận động phụ huynh cho trẻ tham gia ăn bán trú, duy trì công tác bán trú, quản lý chất chẽ chất lượng bữa ăn bán trú đảm bảo chất và lượng.

+ Chủ động phối hợp với trạm y tế của xã thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, suy dinh dưỡng, thừa cân. Béo phì cho trẻ.

+ Tổ chức khám sức khỏe cho CB, GV, NV

+ Tập huấn nâng cao kiến thức ATTP và năng lực cho CB,GV,NV

+ Khám sức khỏe định kỳ cho học sinh 2 đợt /năm

+ Theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quỹ

+ Lập kế hoạch hoạt động cụ thể năm, kỳ ,tháng

+ Thực hiện truyền thông các chương trình sức khỏe.

+ Lập tủ thuốc tại trường để kịp thời sơ cứu cho trẻ.

+ Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo mùa

*** Chỉ tiêu:**

+ 100% trẻ đến trường được theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 lần /năm

+ 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần /năm

+ Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn phù hợp theo tuần, theo mùa.

+ Không xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

+100% trẻ ăn bán trú đảm bảo khẩu phần ăn, ăn đủ lượng và đủ chất.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng 0,5 – 8%/năm

*** Biện pháp:**

- Tuyên truyền các bậc phụ huynh phối kết hợp trong cho việc chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ, phòng tránh các dịch bệnh.

- Vận động trẻ ăn bán trú tại trường đông, đều nhau để trẻ được ăn đủ chất dinh dưỡng.

- Xây dựng thực đơn phong phú và đa dạng, nguồn gốc thực phẩm rõ ràng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- **Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN;**

+ Xây dựng Kế hoạch phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học 2022 – 2023 "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm". Tổ chức đánh giá 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện";

+ Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT. Chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc, tình yêu quê hương đất nước phù hợp từng lứa tuổi của trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm để xây dựng "dấu ấn" của nhà trường;

+ Thực hiện hiệu quả Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025". Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT, trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT. Tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung chuyên đề;

+ Triển khai thực hiện Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS) theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, chú ý các điều kiện trang bị tài liệu, học liệu bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số đảm bảo đạt các mục tiêu đề án. Các đơn vị có tỷ lệ trẻ em người DTTS cao cần quan tâm huy động các nguồn lực, ưu tiên đầu tư thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, nâng chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS. Tham mưu chính quyền địa phương huy động cha mẹ trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia hỗ trợ tăng cường tiếng Việt trong nhà trường.

+ Phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 40 năm ngày "Nhà giáo Việt Nam" (20/11/1982 - 20/11/2022);

+ Chuẩn bị các điều kiện tốt để giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tháng 11, cấp huyện vào tháng 12/2022 và tham gia cấp tỉnh vào tháng 02/2023;

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN các nhóm, lớp thực hiện Chương trình GDMN đều tổ chức học 2 buổi/ngày tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của trường trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

Triển khai thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Phát triển chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tế của đơn vị. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức và phương pháp chăm sóc giáo dục vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục "lấy trẻ làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của lớp và khả năng của trẻ; chú

trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với lứa tuổi.Tăng cường xây dựng thư viện thân thiện trong trường mầm non.

Hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho trẻ tại gia đình cũng như thời gian đón trẻ tại trường.Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” Khai thác sử dụng hiệu quả các điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường giáo dục của chuyên đề.

Triển khai chương trình thí điểm cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh đối với những phụ huynh có nhu cầu.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDDT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, chuẩn bị tâm thế cho trẻ năm tuổi vào lớp1.

1.Chỉ tiêu:

*** Đối với giáo viên:**

100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn

100% các khối lớp thực hiện chương trình GDMN theo quy định, áp dụng thực hiện kế hoạch theo sự chỉ đạo của ngành và của trường đề ra; đối với khối lá 10 chủ đề 35 tuần; khối chồi , mầm - nhà trẻ 9 chủ đề 35 tuần.

Áp dụng thực hiện bộ chuẩn đối với lớp có học sinh 5 tuổi, giáo viên cần lựa chọn các chỉ số phù hợp với tình hình thực tế của lớp.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch có chất lượng, tích hợp nội dung GDBVMT và các chuyên đề phát triển vận động, chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm chuyên đề phối hợp cộng đồng và các chuyên đề khác đã được tập huấn một cách phù hợp.

100% giáo viên tuyệt đối không dạy trẻ viết chữ, không dạy trước chương trình lớp 1 trong nhà trường.

100% giáo viên có hồ sơ theo quy định điều lệ trường mầm non

100% giáo viên lên lớp đúng giờ theo quy định.

100% giáo viên có giáo án xếp loại khá trở lên

100% giáo viên soạn giảng có đồ dùng trước khi lên lớp.

100% giáo viên lên lớp ăn mặc, giao tiếp đúng tác phong sư phạm

100% giáo viên tham gia thao giảng 2 lần/ năm.

50% trở lên giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm

80% trở lên giáo viên đủ điều kiện tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện, cấp tỉnh.

*** Biện pháp:**

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình quy định.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn.

Thực hiện tốt kế hoạch dự giờ, tiết dạy mẫu, thao giảng, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Kiểm tra hồ sơ sau chủ đề, sinh hoạt chuyên môn rút kinh nghiệm giờ dạy kịp thời, có biện pháp đổi mới với giáo viên vi phạm về tiết dạy và hồ sơ giáo án.

Khuyến khích giáo viên làm đồ dùng dạy học, sử dụng nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ dùng phục vụ tiết dạy.

*** Đối với trẻ:**

Nề nếp:

100% trẻ đến lớp ngoan ngoãn, lễ phép.

100% trẻ đi học đúng giờ và thực hiện tốt nội quy lớp học.

100% trẻ đến lớp có đủ đồ dùng cá nhân

Về chất lượng giáo dục:

100% trẻ đến trường đều được cung cấp đầy đủ 5 lĩnh vực phát triển và hoàn thành chương trình mầm non.

100% trẻ 5 tuổi thực hiện các lĩnh vực phát triển theo bộ chuẩn.

Danh hiệu bé chăm ngoan 35%

Danh hiệu bé chăm 25 %

100% trẻ được học 2 buổi/ngày

100% trẻ dân tộc được tăng cường tiếng việt

Động viên trẻ đi học chuyên cần: 95% trở lên

Duy trì sĩ số cuối năm: 100%

***Chất lượng :**

Lĩnh vực phát triển thể chất :Đạt 98% trở lên

Lĩnh vực phát triển nhận thức: Đạt 92% trở lên

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt 92% trở lên

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: Đạt 94% trở lên

Lĩnh vực phát triển TC-KNXH: Đạt 96% trở lên

***Biện pháp:**

Phân công giáo viên chủ nhiệm phù hợp với năng lực của từng đồng chí nhằm phát huy khả năng của giáo viên nâng cao hiệu quả công việc.

Giáo viên cần nắm được tâm sinh lý của từng trẻ để có biện pháp giáo dục phù hợp.

Phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Kiểm tra kết quả trên trẻ để có biện pháp giáo dục phù hợp.

***Tiếp tục thực hiện lòng ghép có hiệu quả các nội dung, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình giáo dục Mầm Non.**

*** Giáo dục ATGT**

Tiếp tục nâng cao nhận thức an toàn giao thông cho trẻ cũng như cha mẹ trẻ bằng các hoạt động lòng ghép vào hoạt động giáo dục và các hoạt động trong ngày, tuyên truyền phối hợp với phụ huynh tổ chức hội thi an toàn giao thông cấp trường, tham gia hội thi an toàn giao thông cấp huyện.

a.Chỉ tiêu:

100% CB GV-NV thực hiện tốt luật an toàn giao thông và triển khai tuyên truyền giáo dục cho các bậc phụ huynh

100% Giáo viên lồng ghép giáo dục an toàn giao thông vào chương trình dạy cho trẻ bằng nhiều hình thức qua các hoạt động giáo dục.

b. Biện pháp:

Tổ chức hoạt động tuyên truyền về chủ đề như phát thanh các bài hát, bài thơ, các trò chơi về ATGT.

GV nghiên cứu nội dung để lồng ghép vào chương trình soạn giảng cho phù hợp

***Giáo dục và bảo vệ môi trường:**

a. Chỉ tiêu:

100% GV thực hiện việc lồng ghép nội dung GD và BVMT vào chương trình giảng dạy một cách logic, hợp lý. Đồng thời tổ chức chương trình ngoại khóa có tác dụng GD BVMT.

b. Biện pháp:

Sưu tầm thêm các tranh ảnh, sách báo cho GV tham khảo để có kiến thức cơ bản về GDMT trong trường Mầm Non.

Tăng cường tổ chức thi làm đồ dùng dạy học và vận dụng nguyên vật liệu tái sử dụng sẵn có ở địa phương phục vụ cho hoạt động chăm sóc gd trẻ.

*** GD sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo vào chương trình giáo dục Mầm Non.**

a. Chỉ tiêu:

100% GV biết tự biết lập kế hoạch đưa các nội dung tiết kiệm điện, nước, giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo và các nguồn năng lượng khác vào mỗi chủ đề cho trẻ hoạt động.

b. Biện pháp:

GV nghiên cứu tích hợp nội dung giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả vào chương trình giảng dạy. Chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên trong năm học để mỗi giáo viên tự biết lập kế hoạch.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có đủ điều kiện

+ Tổ chức thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở những đơn vị có đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương;

+ Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo và hướng dẫn của sở GD&ĐT, xác định nếu đủ điều kiện quy định tại Thông tư, đơn vị lập Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng quy định; lựa chọn, sử dụng tài liệu đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN. Triển khai tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định;

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, chuẩn bị tâm thế cho trẻ năm tuổi vào lớp 1.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày. Tận dụng tiền bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản và trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 8/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập thuộc địa bàn quản lý. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ..

- Các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTr); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định. Trên cơ sở các quy định về đánh giá, xếp loại để xây dựng các tiêu chí tổ chức đánh giá, xếp loại CBGVNV hàng năm bảo đảm thực chất, khách quan, đúng người, đúng việc, đúng kết quả, tạo hiệu ứng thúc đẩy sự tiến bộ.

- Tiếp tục chủ động triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày

12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phân công, sắp xếp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí ít nhất 02 giáo viên/lớp, nhằm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 11, TT/2019/TB-BGD&ĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, Học bồi dưỡng thường xuyên coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cập nhật thường xuyên lượng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên phần mềm cơ sở dữ liệu về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong đơn vị.

Tập trung bồi dưỡng tập huấn nâng cao phẩm đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ

Thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non

Thực hiện bổ nhiệm, bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh thi xét thăng hạng và bổ nhiệm xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm Non.

***Chỉ tiêu:**

100% cán bộ giáo viên tham gia học bồi dưỡng thường xuyên và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

100% CBCNV không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% cán bộ quản lý được đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

100% GV được xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

100% giáo viên có trình độ chuyên môn khá giỏi trở lên

100% CB CNV nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình trong công tác.

100% giáo viên có ý thức tự học hỏi, tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn

100% giáo viên chấp hành tốt quy chế chuyên môn

100% các lớp đầy đủ các góc chơi và đồ dùng theo chủ đề

100% giáo viên lên lớp đúng tác phong sư phạm.

100% CB - GV - NV ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác.

100% GV được dự giờ trao đổi kinh nghiệm

Đối với HT 8 tiết/ 1 tháng ; Đối với PHT 16 tiết/ 1 tháng

*** Biện pháp:**

Quán triệt đội ngũ CB CNV thực hiện tốt nếp sống văn hóa mới, thực hiện tốt lối sống lành mạnh, hòa đồng với đồng chí đồng nghiệp và bà con nhân dân.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên tổ chức.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025. Thực hiện tốt chính sách xã hội hóa giáo dục huy động các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển giáo dục mầm non.

- Xây dựng kế hoạch xã hội hóa giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tiếp tục tăng cường công tác tham mưu lãnh đạo các cấp và đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực từ cộng đồng, xã hội, doanh nghiệp tham gia phát triển nhà trường.

- Tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, kết hợp với ban đại diện cha mẹ phụ huynh học sinh để huy động các nguồn lực từ công tác xã hội hóa giáo dục để tu sửa cơ sở vật chất nhỏ...

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử, hỗ trợ trong công tác quản lý (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, quản lý đưa đón trẻ hàng ngày...) để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

- Từng bước số hóa các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và lưu trữ, sử dụng hồ sơ, sổ sách, sử dụng phần mềm để hỗ trợ quản lý và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Khuyến khích CBQL giáo viên tham gia học E-learning 10 module cơ bản và nâng cao, xây dựng các kế hoạch trên máy tính, chuyển kế hoạch qua Email nhà trường duyệt, kế hoạch họp cũng chuyển để gộp ý và in giám được công ghi chép để cán bộ giáo viên có thời nghiên cứu ý kiến tốt hơn.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển cho nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trong việc phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; chương trình GDMN; công tác PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo; hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn; công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người DTTS, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong chăm sóc, giáo dục trẻ; mô hình dạy tiếng DTTS cho giáo viên công tác tại các vùng có đồng bào DTTS. Tăng cường truyền thông

về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường.

* Công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền quán triệt sâu sắc các chủ trương chính sách của đảng Nhà nước, Chính phủ và BGDDT về đổi mới và phát triển giáo dục mầm non tới cộng đồng và cha mẹ học sinh qua nhiều hình thức:

Thông qua giờ đón, trả trẻ, qua các buổi họp phụ huynh học sinh, qua thông tin đại chúng về việc chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định. Vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, tham gia đóng góp quỹ tự nguyện đúng thời gian.

Mỗi giáo viên đều phải làm tốt công tác tuyên truyền để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả công việc.

* Tổ chức các hội thi và hoạt động ngoại khóa

100% giáo viên dự thi đồ dùng cấp trường

100% giáo viên tham gia thao giảng, 60% gv thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và tham gia thi gv dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

Tham gia các hội thi “ Ngày hội dinh dưỡng và sức khỏe của bé”

Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/1982-20/11/2022.

Duy trì hoạt động ngoại khóa “Tuần lễ sức khỏe 2 lần /năm và tổ chức hội thi ngày hội dinh dưỡng...”

* Biện pháp:

Quán triệt về tư tưởng chính trị cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, quy chế của ngành và nhà trường đề ra, đoàn kết nội bộ có tinh thần trách nhiệm, tận tụy yêu nghề mến trẻ.

* Công tác tài chính và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đồ dùng, đồ chơi

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cha mẹ học sinh về các khoản thu tạo sự hiểu biết đồng thuận, ủng hộ, tránh sự hiểu lầm, thắc mắc, tạo dư luận không tốt cho nhà trường.

Tăng cường khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi sử dụng đồ dùng đồ chơi. Đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường các nguồn lực phát triển giáo dục. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

Tham mưu với UBND xã có diện tích đất để xây dựng cơ sở vật chất phòng học tại điểm Nam Ninh, hàng rào tại điểm Quảng Hà, nhà hiệu bộ, các phòng đa chức năng...

Trang bị thêm đồ chơi ngoài trời và trong lớp, tăng cường công tác tự làm đồ dùng, đồ chơi.

Công tác chi ngân sách được giao năm 2022. Nhà trường đã được giao tự chủ về ngân sách. Vì vậy cần dựa vào chi tiêu nội bộ đã xây dựng từ đầu năm, hạn chế chi các khoản phát sinh, chi thường xuyên phải đúng định mức chi tiêu nội bộ, thực hiện nhiệm vụ tiết kiệm trong quản lý ngân sách.

Quản lý tốt tài sản của nhà trường và các lớp học

*** Tổ chức tập huấn:**

Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do do cấp trên tổ chức đi đúng thành phần.

Tổ chức tập huấn ở trường về các nội dung chương trình đã tập huấn ở Phòng và Sở đến toàn thể các đồng chí CB - GV- NV trong trường

9. Công tác phối hợp

a.Công đoàn - Đoàn thanh niên:

Công đoàn phối hợp với nhà trường phát động phong trào thi đua 2 tốt trong nhà trường.

Theo dõi công tác thi đua trong suốt năm học.

Xây dựng và tạo sự mối đoàn kết, tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong công tác.

Xây dựng phát triển tổ chức công đoàn ,đoàn thanh niên trong nhà trường, phấn đấu đạt chỉ tiêu công đoàn, chi đoàn xuất sắc cấp huyện .

Trồng và chăm sóc vườn hoa, phối hợp với công đoàn tham gia có hiệu quả các phong trào do trường, ngành địa phương tổ chức.

b. Phối hợp với Ban đại diện CMSPHHS.

Phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc - Giáo dục trẻ, xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện tiên tiến xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Phối hợp hội nghị phụ huynh học sinh 3lần/năm, có việc cần họp đột xuất.

10. Công tác thi đua

a. Chỉ tiêu:

*** Tập thể:**

Chi bộ HTTNV

Đơn vị trường: Đạt Lao động tiên tiến .

Công đoàn: HTTNV

Đoàn thanh niên: HTXSNV

Thực hiện quy chế dân chủ tốt

Công tác tài chính tốt, tham gia các hội thi của ngành 100%

*** Cá nhân:**

HTXSNV: 26/43đ/c đạt 60%

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04/26 đ/c đạt 15% trong tổng số lao động tiên tiến

Lao động tiên tiến cấp huyện: 26/43đ/c đạt 60%

Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt 18 gv, cấp huyện 08 gv, cấp tỉnh 03 gv

Thi viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường đạt loại A,B,C 50% trở lên, cả huyện 40% trở lên so với số dự thi

b. Biện pháp:

Có kế hoạch thi đua 3 đợt trong năm học.

Đợt 1: Từ đầu năm học đến 20/11/2022

Đợt 2 : Từ 20/11/2022 đến cuối học kì I

Đợt 3: Từ đầu học kì II đến cuối năm học

Có thang điểm thi đua theo nhiệm vụ được phân công.

Thành lập hội đồng thi đua của đơn vị gồm có: BGH, chủ tịch công đoàn, thư chi đoàn, trưởng ban thanh tra nhân dân, các đồng chí tổ khối. Đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng, quý, năm học.

Cuối đợt thi đua hội đồng thi đua sẽ xét và công nhận kết quả thi đua cá nhân. Đồng thời hội đồng thi đua cũng rút kinh nghiệm công tác thi đua qua hoạt động thực tiễn và bổ sung điều chỉnh cho đợt sau.

GV có tiết dạy không đạt yêu cầu không được xếp loại A trong tháng đó.

*** Công tác xây dựng Đảng:**

Chỉ tiêu:

Phần đầu trong năm học kết nạp được từ 01 đến 2 đ/c trở lên.

Phần đầu 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

Phần đầu 100% đảng viên tích cực các tham gia các vận động

100% Cán bộ đảng viên tham gia học tập Chỉ thị, nghị quyết của đảng.

100% Cán bộ đảng viên tham gia học tập rèn luyện theo tấm gương của Bác

Biện pháp:

Chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên thường xuyên quan tâm chú trọng đến công tác xây dựng và phát triển đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt, hoạt động của các đoàn thể đạt ở mức cao nhất .

Tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách HCM về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

Tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách HCM về xây dựng đội ngũ cán bộ Đảng viên thật sự tiên phong gương mẫu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

11. Tổ chức thực hiện

Thông qua Hội đồng trường để điều chỉnh và đi vào thực hiện.

Triển khai cho tập thể và cá nhân thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

Giám sát, kiểm tra, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

Tổ chức tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 -2023 của trường Mầm Non Hoa Ban.

Nơi nhận :

- Bộ phận CM PGD
- Đảng ủy xã, UBND Xã
- BGH
- Các khối trường
- Lưu NT

